

CÔNG ĐOÀN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV MINIMART

====o0o====

PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN TẠI
CÔNG TY TNHH MTV MINIMART

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU THOÁI VỐN

**CÔNG ĐOÀN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA
VIỆT NAM**

- Địa chỉ: Số 18 Láng Hạ, phường Giảng Võ, TP Hà Nội.

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH THOÁI VỐN

CÔNG TY TNHH MTV MINIMART

- Địa chỉ: LA - Khu nhà ở Công vụ Khí Điện Đạm Cà Mau, đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.
- Điện thoại: 02903.648.888

Cà Mau, tháng 09 năm 2025

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY THOÁI VỐN	2
1. Giới thiệu chung về doanh nghiệp	2
2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty	3
3. Hoạt động kinh doanh của Công ty	4
4. Tình hình tài chính của Công ty	6
5. Tài sản cố định của Công ty	6
6. Tình hình lao động của Công ty tại thời điểm gần nhất.....	7
II. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	7
1. Cơ sở pháp lý	7
2. Mục đích thoái vốn.....	8
3. Đánh giá tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc thoái vốn của tổ chức công đoàn đầu tư vào doanh nghiệp	8
4. Đề xuất phương án thoái vốn	9
4.1 Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp tính giá khởi điểm chào bán công ty	9
4.2 Thời gian thực hiện và hoàn thành việc thoái vốn dự kiến:	9
4.3 Đối tượng mua doanh nghiệp.....	9
4.4 Phương thức thoái vốn	9
4.5 Giá khởi điểm thoái vốn	10
5. Công bố thông tin về đợt chào bán toàn bộ công ty.....	17
6. Phương án xử lý cuộc bán đấu giá công khai không thành công	18
7. Thủ tục pháp lý khi tiến hành thoái vốn.....	18
8. Dự kiến thu, chi, phương án xử lý chênh lệch thu chi.....	19
9. Các bước dự kiến thực hiện	1
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.....	1
IV. KẾT LUẬN.....	1

NỘI DUNG
PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY THOÁI VỐN

1. Giới thiệu chung về doanh nghiệp

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV MINIMART
- Địa chỉ trụ sở chính: LA - Khu nhà ở Công vụ Khí Điện Đạm Cà Mau, đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.
- Điện thoại: 02903648888
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên số 2001110591 đăng ký lần đầu ngày 21/12/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/6/2025
- Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ đồng*).
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Đặng Thiệu Ích** – Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh:

Bảng số 1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, và hạ tầng kỹ thuật.	4390
2	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
3	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
4	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
5	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
6	Dịch vụ tổng hợp	8110
7	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
8	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
9	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
10	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(chính)
11	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Trồng, kinh doanh cây xanh, cây cảnh, hoa các loại	4773

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

12	Cung ứng và quản lý nguồn lao động(trong nước)	7830
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sở dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư, kinh doanh bất động sản	6810
14	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
15	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân hữu cơ, phân vô cơ	4669
16	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo, làm băng gon, poster, bảng hiệu	7310
17	In ấn	1811
18	Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Trồng, kinh doanh cây xanh, cây cảnh, hoa các loại	4773
19	(Đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thì doanh nghiệp chỉ được kinh doanh ngành, nghề đó khi đủ điều kiện kinh doanh. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật)	Ngành nghề chưa khớp với mã Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

(Nguồn: Công ty TNHH MTV Minimart)

2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty TNHH MTV MINIMART được thành lập theo nhu cầu thực tế của người lao động trong khu nhà ở cán bộ công nhân viên cụm Khí Điện Đạm vào thời điểm cuối năm 2012 đầu năm 2013 thuộc sở hữu của Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau và hoạt động dựa trên tinh thần phục vụ lấy thu bù chi.

Công ty được Sở tài chính tỉnh Cà Mau phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên , Mã số doanh nghiệp 2001110591, đăng ký lần đầu ngày 21/12/2012, đăng kí thay đổi lần thứ 6 năm 2025.

Việc buôn bán đồ dùng khác cho gia đình tại khu nhà ở của cán bộ công nhân

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

viên Khí Điện Đạm theo nhu cầu thực tế là các đồ dùng thiết yếu. Do vậy Công ty TNHH MTV Minimart được Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau cho sử dụng tại tầng trệt của block LA với diện tích 95m² dành cho siêu thị và 77m² dành cho văn phòng mà không phải thuê đồng thời không được quyền sử dụng đất.

Đối với doanh nghiệp Minimart ngoài hàng hoá là các đồ dùng thiết yếu thì không có tài sản khác, không có đất và tài sản trên đất cho nên doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hoá theo quy định nhưng không đáp ứng đủ điều kiện để thực hiện cổ phần hoá nên doanh nghiệp chuyển sang hình thức bán toàn bộ doanh nghiệp theo Điều 22 của Nghị định số 23/202/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và thực hiện theo đề án số 23/ĐA-TLĐ ngày 25/3/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- **Quá trình tăng vốn điều lệ**

Vốn điều lệ của Công ty: 500.000.000 VNĐ

Năm 2017: Công đoàn công ty góp thêm vốn điều lệ : 1.500.000.000 VNĐ

Toàn bộ vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Minimart đều là nguồn tài chính công đoàn của Công đoàn cơ sở tại Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau.

3. Hoạt động kinh doanh của Công ty

- **Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty**

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty TNHH MTV Minimart là buôn bán đồ dùng khác cho gia đình.

3.1. Tổng doanh thu của Công ty

Bảng số 2. Cơ cấu Tổng doanh thu của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Tt	Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.014.295.493	37.144.192.193
2	Doanh thu hoạt động TC	1.977.576	3.309.601
3	Thu nhập khác	9.312.750	7.797.000
TỔNG CỘNG		30.025.585.819	37.155.298.794

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

(Nguồn: BCTC nội bộ năm 2024 của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm)

3.2. Tổng Chi phí của Công ty

Bảng số 3 .Cơ cấu chi phí của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Tt	Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Giá vốn hàng bán	27.959.498.999	34.531.260.753
2	Chi phí tài chính		
-	<i>Chi phí lãi vay</i>		
3	Chi phí bán hàng		
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.823.880.772	2.076.278.226
5	Chi phí khác	5.333.328	4.243.755
TỔNG CỘNG		29.788.713.099	36.611.782.734

(Nguồn: BCTC nội bộ năm 2024 của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm)

3.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng số 4. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023, 2024

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	5.400.123.814	6.274.227.748
Vốn chủ sở hữu	2.321.503.999	2.623.668.124
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.014.295.493	37.144.192.193
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.054.796.494	2.612.931.440
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	232.893.298	539.962.815
Lợi nhuận khác	3.979.422	3.553.245
Lợi nhuận trước thuế	236.872.720	543.516.060
Lợi nhuận sau thuế	189.498.176	434.812.848

(Nguồn: BCTC nội bộ năm 2024 của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm)

4. Tình hình tài chính của Công ty

4.1. Công nợ phải thu của Công ty

Bảng số 5. Chi tiết các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	3.451.197.089	4.018.697.124
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	3.369.247.392	3.866.921.360
2	Phải thu ngắn hạn khác	81.949.697	151.775.764
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
TỔNG CỘNG		3.451.197.089	4.018.697.124

(Nguồn: BCTC nội bộ năm 2024 của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm)

4.2. Công nợ phải trả

Bảng số 6. Chi tiết các khoản nợ phải trả của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	3.078.619.815	3.650.559.624
1	Phải trả người bán ngắn hạn	731.085.192	1.400.445.466
2	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	60.242.346	500.830.790
3	Phải trả người lao động	2.083.987.522	1.728.894.693
4	Phải trả ngắn hạn khác	303.304.755	30.388.675
5	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
II	Nợ dài hạn	-	-
TỔNG CỘNG		3.078.619.815	3.650.559.624

(Nguồn: BCTC nội bộ năm 2024 của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm)

5. Tài sản cố định của Công ty

5.1. Tình hình tài sản cố định hữu hình

**Bảng số 7. Tình hình tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm
31/12/2024**

TT	Chỉ tiêu	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)
1	Máy móc, phương tiện vận tải	32.000.000	0
TỔNG CỘNG		32.000.000	0

(Nguồn: BCTC nội bộ năm 2024 của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm)

5.2. Tình hình tài sản cố định vô hình

Không có.

6. Tình hình lao động của Công ty tại thời điểm gần nhất

Bảng số 9. Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm gần nhất

STT	Nội dung	Tổng số (người)	Tỷ lệ (%)
I	Bộ phận quản lý và điều hành	5	100
II	Bộ phận siêu thị	6	100

(Nguồn: Công ty TNHH MTV MINIMART)

II. PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN

1. Cơ sở pháp lý

- Nghị định 191/2013-NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết về tài chính công đoàn;
- Luật Dân sự 2015 số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Quyết định 1913/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 về việc ban hành quy chế tổ chức, quản lý tài chính công ty TNHH MTV công đoàn;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

- Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Chứng thư thẩm định giá số 167/2025/0827-PD ngày 27/08/2025 do Công ty CP giám định và thẩm định giá Phương Đông về việc xác định giá khởi điểm của Công ty TNHH MTV Minimart;

2. Mục đích thoái vốn

- Thực hiện Đề án số 23/ĐA-TLĐ ngày 25/03/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giai đoạn 2024 – 2028.
- Huy động nguồn lực của các nhà đầu tư để nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công nghệ, phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Nhằm đổi mới, thu hút nguồn lực đầu tư bên ngoài vào các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh mà tổ chức công đoàn không cần nắm giữ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp.

3. Đánh giá tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc thoái vốn của tổ chức công đoàn đầu tư vào doanh nghiệp

3.1 Đánh giá lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc thoái vốn của tổ chức công đoàn đầu tư vào doanh nghiệp

• Đối với Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau

- Tạo nền tảng, cơ sở để tiếp tục phát triển các doanh nghiệp sau thoái vốn.
- Giúp cho các thành phần kinh tế khác tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị, điều hành Công ty, hỗ trợ Công ty trong việc đầu tư trang thiết bị hiện đại, hỗ trợ về vốn đầu tư khi cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy sự phát triển của Công ty.
- Bên cạnh đó, ngoài việc giúp thu hồi phần vốn Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau đầu tư tại doanh nghiệp, Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau sẽ tiết kiệm được nhân sự và thời gian để tập trung thực hiện quản lý hành chính, thực hiện đúng theo chủ trương và đề án của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

• Đối với Công ty TNHH MTV MINIMART

- Tạo sự chủ động trong việc quản trị Công ty cũng như thu hút sự quan tâm

của các nhà đầu tư tiềm năng và góp phần tăng lợi ích tại Công ty, qua đó giúp Công ty phát triển, hoạt động hiệu quả.

- Việc thoái vốn của tổ chức công đoàn tại Công ty tạo điều kiện cho nhà đầu tư có năng lực tài chính tham gia vào quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng quản trị, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của Công ty.

- Bên cạnh việc nâng cao tính chủ động trong việc tìm kiếm hợp đồng, Công ty còn có khả năng nâng cao khả năng hoạch định chiến lược trong quản trị dự án, quản trị nhân lực,... hay chính là cải thiện việc quản trị doanh nghiệp hiện đại theo thông lệ kinh tế thị trường;

- ***Đối với Nhà đầu tư***

- Thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư đối với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Các Nhà đầu tư có cơ hội đầu tư hiệu quả vào các doanh nghiệp có tiềm năng, đồng thời tăng thêm sự gắn kết trong hợp tác kinh doanh. Tận dụng năng lực của các nhà đầu tư để nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công nghệ, phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả quản trị, sức cạnh tranh của Công ty.

4. Đề xuất phương án thoái vốn

4.1 Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp tính giá khởi điểm chào bán công ty

Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp tính giá khởi điểm chào bán Công ty TNHH MTV Minimart là tháng : 08/2025

4.2 Thời gian thực hiện và hoàn thành việc thoái vốn dự kiến:

Quý IV/2025

4.3 Đối tượng mua doanh nghiệp

Đối tượng được mua tài sản đấu giá theo Luật Đấu giá tài sản 2016 là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bao gồm cả người nước ngoài và tổ chức trong nước, nước ngoài có đủ tư cách pháp nhân không thuộc các trường hợp bị cấm theo quy định của pháp luật.

4.4 Phương thức thoái vốn

Đấu giá công khai bán toàn bộ Công ty TNHH MTV Minimart, việc thoái vốn tại Công ty có thể thực hiện theo phương thức là: Đấu giá công khai thông thường thông qua tổ chức đấu giá

**PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

Tiêu chí	Thoái vốn thông qua phương thức đấu giá công khai thông thường
Đối tượng mua	Tất cả các cá nhân trong nước và nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật.
Thời gian thực hiện	Sau khi hồ sơ thoái vốn được cấp có thẩm quyền thông qua, Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau thực hiện công bố thông tin về việc chào bán tối thiểu 20 ngày trước ngày tổ chức bán đấu giá.
Tính công khai, minh bạch	Đảm bảo yếu tố công khai, minh bạch trong việc chào bán
Giá chào bán	Theo quyết định phê duyệt của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam
Đối tượng mua	- Các nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước với tiềm lực tài chính khác nhau (bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư nhỏ lẻ; cán bộ, công nhân viên trong Công ty) đều có thể tham gia đăng ký mua công ty. Từ đó có thể tăng tỷ lệ thành công của đợt thoái vốn; - Nhà đầu tư trúng đấu giá tại mức giá nào sẽ phải thanh toán mua công ty tại mức giá đó, kết quả giá trúng đấu giá có thể cao hơn nhiều so với mức giá khởi điểm, qua đó, giá trị thoái vốn thu về có thể cao hơn do tăng số lượng Nhà đầu tư tham gia, tạo sự cạnh tranh về giá.

4.5 Giá khởi điểm thoái vốn

Đơn vị tư vấn xác định giá khởi điểm của Công ty TNHH MTV Minimart là:

- Tên đơn vị: Công ty CP giám định và thẩm định giá Phương Đông.
- Địa chỉ trụ sở chính: Biệt thự BT5, số 52 Lĩnh Nam, Phường Tương Mai, TP Hà Nội.

Ngày 27/08/2025, Công ty CP giám định và thẩm định giá Phương Đông đã ban hành Chứng thư thẩm định giá số 167/2025/0827-PĐ/BCTĐG về việc xác định giá trị doanh nghiệp và giá khởi điểm khi thoái vốn của công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau tại Công ty TNHH MINIMART. Theo đó, kết quả thẩm định giá tại thời điểm tháng 08/2025 như sau:

Thời điểm thẩm định Tháng 08 năm 2025.

Phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp là phương pháp tài sản và phương pháp tỷ số bình quân.

4.5.1 Phương pháp tài sản(PPTS)

a) Đối với khoản mục Tiền và các khoản tương đương tiền:

- Tiền mặt và tiền gửi được xác định theo Giá trị tại Bảng cân đối kế toán thời điểm 31/07/2025.

+ Giá trị trên sổ sách: 2.819.045.922 VNĐ

+ Giá trị xác định lại: 2.819.045.922 VNĐ

+ Chênh lệch: 0 VNĐ

b) Đối với các khoản phải thu ngắn hạn:

- Thẩm định viên đối chiếu các khoản phải thu được ghi nhận trên sổ kế toán với các tài liệu, bằng chứng liên quan được cung cấp và thu thập trong thời gian thực hiện thẩm định giá; trường hợp cần thiết yêu cầu doanh nghiệp cần thẩm định giá xác minh, xác nhận lại số liệu.

- Trường hợp không được cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan như Biên bản đối chiếu, xác nhận các khoản phải thu hoặc hồ sơ về các khoản đã thu, đã trả phát sinh sau thời điểm khóa sổ lập báo cáo tài chính thì phải nêu rõ trong phần hạn chế của Chứng thư thẩm định giá, Báo cáo kết quả thẩm định giá để đối tượng sử dụng kết quả thẩm định giá đánh giá, xem xét khi sử dụng kết quả thẩm định giá.

Do không có Biên bản đối chiếu, xác nhận các khoản phải thu nên chúng tôi sử dụng số liệu tại Bảng cân đối kế toán thời điểm 31/07/2025 của doanh nghiệp.

+ Giá trị trên sổ sách: 3.523.682.796 VNĐ

Trong đó:

Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 3.188.634.660 VNĐ

Phải thu ngắn hạn khác: 335.048.136 VNĐ

+ Giá trị xác định lại: 3.523.682.796 VNĐ

+ Chênh lệch: 0 VNĐ

c) Đối với Hàng tồn kho:

Do không có Biên bản xác nhận hàng tồn kho (Hàng tồn, tổng hợp chi phí sản xuất kinh doanh) và các tài liệu liên quan nên chúng tôi sử dụng số liệu tại Bảng cân đối kế toán thời điểm 31/07/2025 của doanh nghiệp.

Chúng tôi xác định giá trị lại khoản mục này của doanh nghiệp như sau:

+ Giá trị trên sổ sách: 934.716.846 VNĐ

+ Giá trị xác định lại: 934.716.846 VNĐ

+ Chênh lệch: 0 VNĐ

d) Đối với tài sản vô hình xác định được

Doanh nghiệp không có tài sản vô hình xác định được, giá trị tài sản vô hình xác định được = 0 VNĐ.

e) Đối với tài sản vô hình không xác định được:

Bước 1: Ước tính tổng giá trị thị trường của các tài sản hữu hình và tài sản vô hình xác định được tham gia vào quá trình tạo ra thu nhập cho doanh nghiệp cần thẩm định giá.

+ GT tài sản hữu hình (đã trừ tài sản phi hoạt động) (VNĐ): 4.458.399.642

+ GT tài sản vô hình xác định (đã trừ tài sản phi hoạt động) (VNĐ) 0

Tổng (VNĐ): 4.458.399.642

+ Trong đó: tài sản phi hoạt động:

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền (VNĐ): 2.819.045.922

Tổng (VNĐ): 2.819.045.922

Bước 2: Ước tính mức thu nhập mà doanh nghiệp cần thẩm định giá có thể đạt được hàng năm

Ước tính trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh đạt được của doanh nghiệp cần thẩm định giá trong 03 năm gần nhất: Lợi nhuận bình quân 3 năm gần nhất (VNĐ):

$$(118.699.411 + 189.498.176 + 434.812.848) / 3 = 247.670.145(\text{VNĐ}).$$

Bước 3: Ước tính tỷ suất lợi nhuận phù hợp cho các tài sản hữu hình và các tài sản vô hình xác định được của doanh nghiệp cần thẩm định giá.

$$WACC = R_d \times F_d \times (1 - t) + R_e \times F_e$$

Do doanh nghiệp thẩm định giá không có khoản vay ngân hàng ($F_d = 0$) nên $R_d \times F_d \times (1 - t) = 0$; $F_e = 1$; $WACC = R_e$

$$R_e = R_f + R_p$$

= Lãi suất trái phiếu chính phủ 30 năm tại tháng 08/2025 + Phụ phí rủi ro đầu tư vốn vào thị trường Việt Nam năm 2025

$$= 3,47\% + 4,02\% = 7,49\%.$$

(Nguồn:

https://vst.mof.gov.vn/webcenter/portal/kbnn/r/o/tpcp/kqph/kqph_chitiet?d

DocName=KBNN220062&_afrLoop=81646552916370623#!%40%40%3F_afrLoop%3D81646552916370623%26dDocName%3DKBNN220062%26_adf.ctrl-state%3Dydwlv3lop_100

https://pages.stern.nyu.edu/~adamodar/New_Home_Page/datafile/ctrypre m.html).

Bước 4: Ước tính thu nhập do tài sản hữu hình, tài sản vô hình xác định được đem lại cho doanh nghiệp:

= Giá trị tài sản hoạt động hữu hình (đã trừ tài sản phi hoạt động) x Tỷ suất lợi nhuận của tài sản hữu hình

= 4.458.399.642 VNĐ x 7,49%

= 333.934.133 (VNĐ).

Bước 5: Ước tính thu nhập do các tài sản vô hình không xác định được đem lại cho doanh nghiệp:

= Lợi nhuận bình quân 3 năm của doanh nghiệp - Lợi nhuận do tài sản hữu hình, tài sản vô hình xác định được đem lại

= 247.670.145 - 333.934.133

= (86.263.988) (VNĐ).

Vậy Giá trị tài sản vô hình không xác định được = 0 VNĐ.

Tổng cộng tài sản: 7.277.445.564 VNĐ.

+ Giá trị trên sổ sách: 7.277.445.564 VNĐ

+ Giá trị xác định lại: 7.277.445.564 VNĐ

+ Chênh lệch: 0 VNĐ

Ước tính giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá:

Giá trị của doanh nghiệp cần thẩm định giá = Giá trị tổng tài sản của doanh nghiệp cần thẩm định giá - Giá trị các khoản nợ phải trả

- Giá trị tổng tài sản của doanh nghiệp: 7.277.445.564 VNĐ

- Giá trị các khoản nợ phải trả đánh giá lại:

+ Giá trị trên sổ sách: 4.756.178.013 VNĐ

Theo Giấy ghi nợ số bút toán FT25233RJ10K ngày 21/08/2025 của Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng Việt Nam số tiền của Công ty TNHH một thành viên Minimart còn nợ Công đoàn Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau là: 319.299.130 VNĐ.

(Giấy báo nợ ngân hàng có chức năng cơ bản là thông báo cho bên nhận về số tiền cần thanh toán cho bên gửi hoặc khoản tiền mà người mua cần được hoàn

trả).

+ Giá trị xác định lại: 4.756.178.013 VNĐ + 319.299.130 VNĐ = 5.075.477.143 VNĐ.

+ Chênh lệch: 319.299.130 VNĐ.

*GT của DN cần thẩm định giá = 7.277.445.564 VNĐ - 5.075.477.143 VNĐ
= 2.201.968.421 VNĐ.*

Theo PPTS, giá trị doanh nghiệp theo PPTS = **2.201.968.421 VNĐ.**

4.5.2 Phương pháp tỷ số bình quân(PPTSBQ)

Phương pháp tỷ số bình quân ước tính giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá thông qua tỷ số thị trường trung bình của các doanh nghiệp so sánh.

Các tỷ số thị trường xem xét để sử dụng trong phương pháp tỷ số bình quân bao gồm: tỷ số giá trên thu nhập bình quân (P/E), tỷ số giá trên doanh thu bình quân (P/S), tỷ số giá trên giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu bình quân (P/B), tỷ số giá trị doanh nghiệp trên lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao bình quân (EV/EBITDA), tỷ số giá trị doanh nghiệp trên doanh thu (EV/S).

- Đối với phương pháp tỷ số giá trị doanh nghiệp trên lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao bình quân (EV/EBITDA):

Tham số giá trị của các doanh nghiệp so sánh (EV) trong tỷ số thị trường $\frac{EV}{S}$, $\frac{EV}{S}$ và $\frac{EV}{S}$ được tính theo công thức sau:

Giá trị của doanh nghiệp	=	Vốn hóa thị trường của cổ phần thường	+	Giá trị các khoản nợ có chi phí sử dụng vốn	+	Giá trị cổ phần ưu đãi (nếu có)	+	Lợi ích của cổ đồng không năm quyền kiểm soát (nếu có)	-	Giá trị các tài sản phi hoạt động
-----------------------------------	---	---	---	---	---	--	---	---	---	---

Các chỉ số này của Doanh nghiệp khó xác định cụ thể nên chúng tôi không áp dụng được phương pháp tỷ số (EV/EBITDA), tỷ số giá trị doanh nghiệp trên doanh thu (EV/S).

Do đó, chúng tôi xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tỷ số bình quân bao gồm: Tỷ số giá trên thu nhập bình quân (P/E), tỷ số giá trên doanh thu bình quân (P/S), tỷ số giá trên doanh thu bình quân (P/S), tỷ số giá trên giá trị sổ

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

sách của vốn chủ sở hữu bình quân (P/B).

*** Xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tỷ số giá trên doanh thu bình quân (P/S):**

Xác định giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá theo tỷ số giá trên thu nhập bình quân của các doanh nghiệp so sánh:

$$\begin{array}{l} \text{Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá} = \text{Doanh thu thuần 01 năm gần nhất của doanh nghiệp cần thẩm định giá} \times \frac{P}{S} \text{ bình quân của các doanh nghiệp so sánh} \end{array}$$

- Xác định tỷ số P/S bình quân của các doanh nghiệp so sánh:

	CTCP Thương mại Dịch vụ Bến Thành	CTCP Tập đoàn KIDO	CTCP Nafoods Group	CTCP Bibica
P/S	1,98	2,03	0,77	0,57
P/S bình quân	1,337			

Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá = Doanh thu thuần 01 năm gần nhất của doanh nghiệp cần thẩm định giá $\times \frac{P}{S}$ bình quân của các doanh nghiệp so sánh

$$= 37.144.192.193 \times 1,337$$

$$= 49.653.137.426 \text{ (vnđ)}.$$

*** Xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tỷ số giá trên thu nhập bình quân (P/E):**

Xác định giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá theo tỷ số giá trên thu nhập bình quân của các doanh nghiệp so sánh:

$$\begin{array}{l} \text{Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá} = \text{Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 01 năm gần nhất của doanh nghiệp cần thẩm định giá} \times \frac{P}{E} \text{ bình quân của các doanh nghiệp so sánh} \end{array}$$

- Xác định tỷ số P/E bình quân của các doanh nghiệp so sánh:

	CTCP Thương mại Dịch vụ Bến Thành	CTCP Hàng tiêu dùng Masan	CTCP Nafoods Group	CTCP Bibica
Chỉ số P/E	11,67	23,52	8,9	8,67
P/E bình quân	13,190			

Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá = Lợi nhuận sau

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

thuế thu nhập doanh nghiệp 01 năm gần nhất của doanh nghiệp cần thẩm định giá

x $\frac{P}{B}$ bình quân của các doanh nghiệp so sánh

$$= 434.812.848 \times 13,190$$

$$= 5.735.181.465 \text{ (vnd)}.$$

*** Xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tỷ số giá trên giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu bình quân (P/B)**

Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá = Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá gần nhất thời điểm thẩm định giá x $\frac{P}{B}$ bình quân của các doanh nghiệp so sánh

- Xác định tỷ số P/B bình quân của các doanh nghiệp so sánh:

	CTCP Thương mại Dịch vụ Bến Thành	CTCP Tập đoàn KIDO	CTCP Nafoods Group	CTCP Bibica
Chỉ số P/B	1,4	2,33	1,12	0,67
P/B bình quân	1,380			

Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá = Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá gần nhất thời điểm thẩm

định giá x $\frac{P}{B}$ bình quân của các doanh nghiệp so sánh

$$= 2.521.267.551 \times 1,380$$

$$= 3.479.349.220 \text{ (vnd)}$$

*** Xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tỷ số bình quân:**

Việc xác định giá trị doanh nghiệp được thực hiện theo phương pháp tỷ số bình quân là:

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

Stt	Tên tài sản thẩm định giá	Giá trị (vnd)
1	Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá theo Phương pháp tỷ số giá trên doanh thu bình quân (P/S)	49.653.137.426
2	Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá theo Phương pháp tỷ số giá trên thu nhập bình quân (P/E)	5.735.181.465
3	Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá theo Phương pháp tỷ số giá trên giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu bình quân (P/B)	3.479.349.220
	<i>Giá trị vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cần thẩm định giá theo Trung bình các phương pháp tỷ số bình quân</i>	19.622.556.037

Kết luận:

Giá trị doanh nghiệp cần thẩm định giá theo phương pháp tài sản: **2.201.968.421 vnd.**

Giá trị doanh nghiệp cần thẩm định giá theo phương pháp tỷ số bình quân: **19.622.556.037 vnd.**

Đơn vị tư vấn nhận xét đối với phương pháp tỷ số bình quân, giá trị doanh nghiệp theo từng tỷ số có độ chênh lệch lớn và giá trị bình quân 3 tỷ số không phản ánh đúng giá trị thị trường của doanh nghiệp cần thẩm định giá.

Xác định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp tài sản, giá trị doanh nghiệp cần thẩm định giá là: 2.201.968.421 vnd.

Căn cứ kết quả thẩm định xác định giá trị doanh nghiệp do Công ty CP giám định và thẩm định giá Phương Đông ban hành, giá khởi điểm của Công ty TNHH MTV Minimart chào bán xác định là **2.201.968.000 vnd.**

Theo quy định tại Nghị định 140/2020/NĐ-CP, việc sử dụng giá khởi điểm thoái vốn được xác định kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá trên có hiệu lực trong thời gian tối đa không quá 06 tháng, kể từ ngày 27/08/2025 đến ngày 26/02/2026.

Căn cứ kết quả xác định giá như trên, Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau đề xuất mức giá khởi điểm chào bán đối với Công ty TNHH MTV Minimart là **2.201.968.000 vnd** (Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm linh một triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng)

5. Công bố thông tin về đợt chào bán toàn bộ công ty

Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau phối hợp với tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện công bố thông tin về việc chào bán hoặc thoái toàn bộ vốn của tổ chức công đoàn tại Công ty TNHH MTV Minimart sau khi Tổng liên đoàn lao động Việt Nam phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển thoái vốn.

Các thông tin liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần đồng thời được đăng tải trên website của Công ty đấu giá và niêm yết tại trụ sở chính Công ty TNHH

MTV Minimart.

6. Phương án xử lý cuộc bán đấu giá công khai không thành công

Trường hợp tổ chức bán đấu giá công khai nhưng không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh, Công ty TNHH MTV Minimart phối hợp với Tổ chức tư vấn bán công ty tiếp tục thực hiện chào bán cạnh tranh công ty (trường hợp chứng thư thẩm định giá còn hiệu lực).

Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện phương thức thỏa thuận (phương thức bán thỏa thuận chỉ áp dụng trong trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công và chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế phiên chào bán cạnh tranh). Công ty TNHH MTV Minimart phối hợp với Tổ chức tư vấn bán cổ phần tiếp tục thực hiện các thủ tục bán thỏa thuận (trường hợp chứng thư thẩm định giá còn hiệu lực).

7. Thủ tục pháp lý khi tiến hành thoái vốn.

Căn cứ theo ND số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 Về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại: **“Điều 25. Trình tự bán toàn bộ doanh nghiệp:**

1. Xây dựng phương án bán toàn bộ doanh nghiệp bao gồm:

a) Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu trong đó bao gồm: hồ sơ pháp lý về thành lập doanh nghiệp, hồ sơ pháp lý về tài sản, nguồn vốn, công nợ; báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp; phương án sử dụng đất của doanh nghiệp đang quản lý phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc nhà nước từng thời kỳ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, phương án sắp xếp lại lao động, dự toán chi phí bán toàn bộ doanh nghiệp, phương pháp, hình thức thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp và các tài liệu liên quan khác(nếu có);

b) Tổ chức kiểm kê, xử lý những vấn đề tài chính và tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp;

c) Quyết định và công bố giá trị doanh nghiệp;

d) Hoàn tất phương án bán toàn bộ doanh nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phương án bán toàn bộ doanh nghiệp phải bao gồm các nội dung cơ bản như: thực trạng của công ty ở thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp, kết quả xác định giá trị doanh nghiệp; xác định giá bán và phương thức bán; dự kiến chi phí tổ chức thực hiện; phương án sử dụng đất của doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phương án sử dụng lao động đang quản lý và giải quyết lao động dôi dư.

2. Tổ chức thực hiện phương án bán toàn bộ doanh nghiệp theo phương thức đấu giá

3. Hoàn tất việc bán toàn bộ doanh nghiệp: Quyết toán chi phí bán và số

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

tiền thu được từ việc bán toàn bộ doanh nghiệp; thanh toán, bàn giao tài sản, sổ sách và các hồ sơ liên quan cho người trúng đấu giá, thông báo về việc hoàn thành bán toàn bộ doanh nghiệp:

8. Dự kiến thu, chi, phương án xử lý chênh lệch thu chi

Số tiền thu được từ việc thoái vốn, sau khi trừ các chi phí hợp lý liên quan đến việc thoái theo quy định tại điểm đ Khoản 19 Điều 2 Nghị định Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020, sẽ được nộp về ngân sách của tổ chức công đoàn cấp trên theo khoản 5 điều 15 quy định tại Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

- Giá khởi điểm chào bán đấu giá công ty là: **2.201.968.000 vnd**(Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm linh một triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng)
- Bảng tổng hợp chi phí trong quá trình thực hiện:

TT	Nội dung chi phí	Số tiền (1000 đồng)	Ghi chú
I	Giá khởi điểm khi thoái(tạm tính)	2.201.968	(A)
II	Chi phí thuê đơn vị tư vấn(mức giá bao gồm cả thuế)	115.000	(1)=(2)+(3)
1	Thuê đơn vị xác định giá khởi điểm bán đấu giá	40.000	(2)
2	Chi phí thuê đơn vị tổ chức đấu giá	75.000	(3)=(4)+(5)
-	Chi phí đăng báo công bố thông tin về bán công ty trên báo(đăng 01 số trên báo trung ương hoặc báo địa phương)	15.000	(4)
-	Trường hợp bán đấu giá công khai	60.000	(5)
-	Trường hợp thoái vốn theo phương thức bán đấu giá công khai không thành công và chuyển sang phương thức chào bán cạnh tranh. Phương thức thoả thuận mức phí tư vấn sẽ được các bên thoả thuận tại Phụ lục hợp đồng nhưng tối đa không quá 70% mức phí tư vấn theo phương thức đấu giá công khai.	42.000	
III	Chi phí tại doanh nghiệp	10.000	(6)=(7)+(8)
1	Chi phí kiểm kê xác định giá tài sản	5.000	(7)
2	Chi phí in ấn tài liệu, chi phí phát sinh khác	5.000	(8)
IV	Tổng chi	125.000	B=(1)+(6)
VI	Còn lại	2.076.968	(C)=(A)-(B)

**PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH**

**NĂM
2025**

MTV MINIMART

9. Các bước dự kiến thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến	Tổ chức thực hiện	Cơ sở pháp lý
I	Phê duyệt phương án thoái vốn và giá khởi điểm khi thoái vốn			
1	Xây dựng phương án thoái vốn của CĐ Công ty Cổ phần phân bón đầu khí Cà Mau tại Công ty TNHH Minimart.	Tháng 8-9/2025	MINIMART, CĐ Công ty	
2	CĐ Công ty CP phân bón đầu khí Cà Mau trình xin ý kiến CĐ Tập đoàn công nghiệp- năng lượng quốc gia Việt Nam và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt phương án thoái vốn	Tháng 9/2025	CĐ Công ty	
3	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam phê duyệt phương án thoái vốn của tổ chức công đoàn tại Công ty TNHH MTV Minimart	T	Tổng Liên đoàn	
II	Xây dựng Hồ sơ bán đấu giá và tổ chức bán đấu giá toàn bộ doanh nghiệp theo Phương án đã được phê duyệt			
1	Xây dựng Hồ sơ Công bố thông tin bán đấu giá doanh nghiệp	T + 2	Đơn vị tư vấn đấu giá	
2	Các bên thống nhất và ký Bản Công bố thông tin, Biên bản làm việc về thời gian đấu giá doanh nghiệp	T + 3	Đơn vị tư vấn đấu giá, CĐ Công ty	
3	Ban hành Quy chế bán đấu giá toàn bộ doanh nghiệp	T + 5	Đơn vị tư vấn đấu giá	

**PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

4	CD Công ty đăng báo công bố thông tin cuộc đấu giá trên 01 số báo liên tại 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo tại tỉnh Cà Mau và đăng tin tại trụ sở, trên website của đơn vị tư vấn.	T + 5	CD Công ty đăng báo, Đấu giá đăng website	
5	Nhà đầu tư đăng ký mua toàn bộ doanh nghiệp thông qua đấu giá và nộp tiền đặt cọc đăng ký mua doanh nghiệp tại đơn vị tư vấn.	Từ T + 5 đến T + 18	Nhà đầu tư	Điều 35 Luật đấu giá tài sản 2016
6	Báo cáo tình hình đăng kí đấu giá mua toàn bộ doanh nghiệp của nhà đầu tư	Chậm nhất T+20	Đơn vị tư vấn đấu giá	
7	Cơ quan đại diện chủ sở hữu, Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá toàn bộ doanh nghiệp và tham dự phiên bán đấu giá.	Chậm nhất T + 22	CD Công ty	
8	Quyết định thành lập Hội đồng đấu giá, trong đó Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là đại diện Chủ sở hữu vốn.	Chậm nhất T + 23	Đơn vị tư vấn đấu giá ban hành	Khoản 2 Điều 38
9	Tổ chức buổi đấu giá bán toàn bộ doanh nghiệp tại Trụ sở đơn vị tư vấn	T + 25	Đơn vị tư vấn đấu giá, Hội đồng bán đấu giá, CD công ty	
10	Lập và ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá toàn bộ doanh nghiệp	T + 25		

**PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN THEO HÌNH THỨC BÁN TOÀN BỘ
DOANH NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG TY TNHH
MTV MINIMART**

**NĂM
2025**

			Đơn vị tư vấn đấu giá, Hội đồng bán đấu giá, CĐ Công ty	
11	Đơn vị tư vấn và Công đoàn Công ty phối hợp công bố kết quả đấu giá tại: - Địa điểm đấu giá. - Trang thông tin điện tử của CĐ tập đoàn CN-NL quốc gia Việt Nam - Website đơn vị tư vấn và Công ty (nếu có). - Gửi thông báo đến các Nhà đầu tư. <i>(Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản)</i>	T+27	Đơn vị tư vấn đấu giá, CĐ Công ty	Điều 45 khoản 2 Luật đấu giá tài sản 2016
12	Nhà đầu tư trúng đấu giá thanh toán tiền mua toàn bộ doanh nghiệp <i>(Trong vòng 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả đấu giá)</i>	Từ T+27 đến T+32	Nhà đầu tư	quy định rõ trong hợp đồng mua bán, thông báo kết quả đấu giá hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền
13	Đơn vị tư vấn hoàn trả tiền cọc cho Nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua toàn bộ doanh nghiệp <i>(Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá)</i>	Từ T+27 đến T+29	Đơn vị tư vấn đấu giá	khoản 3 Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016 (sửa

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên đây là toàn bộ đề xuất thoái vốn của Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau tại Công ty TNHH MTV Minimart, kính trình Công đoàn tập đoàn công nghiệp- năng lượng quốc gia Việt Nam và xem xét, phê duyệt. Đồng thời, đề chủ động trong công tác thoái vốn tại Công ty TNHH MTV Minimart, Công đoàn Công ty CP phân bón dầu khí Cà Mau đề nghị Công đoàn tập đoàn công nghiệp- năng lượng quốc gia Việt Nam ủy quyền cho Công đoàn Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau thực hiện các thủ tục và các công việc có liên quan để thoái vốn tại Công ty TNHH MTV Minimart theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm (nhưng không giới hạn các nội dung công việc):

- Ký ban hành hồ sơ công bố thông tin bán đấu giá, thực hiện công bố thông tin về cuộc bán đấu giá; ký biên bản làm việc thống nhất kế hoạch tổ chức bán đấu giá toàn bộ doanh nghiệp; ký các văn bản và thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc thoái vốn; được sử dụng con dấu phù hợp để đóng dấu tại các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Thời gian ủy quyền kể từ ngày Công đoàn Tập đoàn công nghiệp- năng lượng quốc gia Việt Nam phê duyệt Phương án thoái vốn cho đến khi hoàn tất công tác thoái vốn của Công đoàn Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau tại Công ty TNHH MTV Minimart.

IV. KẾT LUẬN

Công ty TNHH MTV Minimart - Công đoàn Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Phương án thoái vốn này là chính xác và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

Việc thoái vốn tại Công ty TNHH MTV Minimart là phù hợp với chủ trương của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam về tái cơ cấu doanh nghiệp, có thể thu về Ngân sách của tổ chức công đoàn khoản vốn để đầu tư cho các dự án, ngành nghề quan trọng khác; đồng thời tiết kiệm được nhân sự và thời gian để tập trung thực hiện quản lý hành chính công đoàn.

Sau khi hoàn thành việc thoái vốn, Công đoàn Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau Công ty TNHH MTV Minimart sẽ thực hiện báo cáo Công đoàn Tập đoàn công nghiệp- năng lượng quốc gia Việt Nam kết quả thoái vốn theo quy định.

**CÔNG ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU
HẠN MTV MINIMART**



Nguyễn Đức Hạnh



Dặng Chiếu Ich